

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2024/HS-ST

Ngày 12/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Minh; ông Lê Anh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 24/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST- HS ngày 30/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T; sinh ngày 26/10/1979, tại xã L, huyện H, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Dương Thị C, sinh năm 1948; vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982; con: 01 đứa, sinh năm 2005; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30/5/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 07/HSST, chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích. Ngày 18/7/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Khê xử phạt 05 năm tù về tội Hiếp dâm và tội Cướp tài sản tại bản án số 35/2016/HSST, chưa chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Đình H, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Cán bộ Công an huyện H, tỉnh; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 16 phút ngày 13/02/2024, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60N2-7800 tham gia giao thông trên địa bàn huyện Hương Khê thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Hương Khê kiểm tra, phát hiện trong hơi thở có nồng độ cồn 0,183 Mlg/ 01 lít khí thở nên đã lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ phương tiện. Đến 23 giờ 57 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T vào trụ sở Công an huyện Hương Khê để tìm lấy lại xe của mình nhưng không thấy. Khi T ra khu vực sân trước, gần cổng ra vào của trụ sở Công an huyện, thấy có 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38E1-065.12, nhãn hiệu Honda, loại xe Future Fi màu xanh bạc đang dựng ở sân, quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên T lấy trộm chiếc xe mô tô đó rồi đẩy ra khỏi trụ sở Công an huyện. Do không có chìa khóa để nổ máy nên T đẩy bộ xe đi vào đường tổ dân phố 2 đối diện trụ sở Công an huyện rồi đẩy xe đi sang đường mòn Hồ Chí Minh để về nhà vợ tại thôn T, xã P, huyện H. Khi đến hồ Bàu Trọc thuộc xóm 3, xã P, huyện H, do trước đó đã uống nhiều rượu, không đẩy được xe đi tiếp nên T cắt dầu chiếc xe mô tô lấy trộm được phía sau chiếc xe ô tô đầu kéo đang đỗ cạnh hồ. Quá trình cắt dầu xe do không cẩn thận nên xe bị rơi xuống hồ. Thấy vậy T bỏ mặc xe rồi đi bộ về nhà vợ.

Sáng ngày 14/02/2024, anh Phạm Đình H, trình báo sự việc bị mất xe đến lực lượng chức năng. Sau khi tiếp nhận, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê phối hợp Công an thị trấn Hương Khê, Công an xã Phú Phong tiến hành tổ chức xác minh, rà soát, phát hiện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38E1-06.512 ở dưới hồ Bàu Trọc thuộc xóm 3, xã Phú Phong, huyện Hương Khê nên đã tiến hành giữ xe để tuần hành điều tra làm rõ. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê tiến hành xác minh, triệu tập Nguyễn Văn T đến làm việc, T thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê số 04/KL-HĐĐG ngày 01/3/2024 xác định: 01 xe mô tô, loại Future Fi, màu xanh bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38E1-065.12, số khung RLHZC7635JZ056633, số máy JC76E0381688, sản xuất năm 2018, có giá trị 12.000.000đ

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê đã trả lại chiếc xe mô tô loại Future Fi, màu xanh bạc, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38E1-065.12, số khung RLHZC7635JZ056633, số máy JC76E0381688, sản xuất năm 2018, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Phạm Đình H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Đình H đã nhận được tài sản bị mất trộm; bị cáo tác động cùng vợ bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 6.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HK ngày 14/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Đồng thời, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 57 phút ngày 13/02/2024, tại khu vực sân trước trụ sở Công an huyện Hương Khê thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn T đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô Honda Future Fi biển kiểm sát 38E1-065.12 của anh Phạm Đình H có giá trị 12.000.000đ. Vì vậy, Cáo trạng số 21/CT-VKS-HK ngày 14/05/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Không; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “thành khẩn khai báo”, “tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại” theo điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; mẹ của bị cáo là bà Dương Thị C có tham gia thanh niên xung phong, được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo HĐXX thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T đã 2 lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội Trộm cắp tài sản vào ngày 30/5/2000, xử phạt 18 tháng tù và ngày 18/07/2016, xử phạt 05 năm tù về tội Hiếp dâm và tội Cướp tài sản, cả 2 bản án Nguyễn Văn T chấp hành xong phần hình sự, chưa chấp hành xong về phần dân sự, chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để thay đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Đ tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô loại Future Fi, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 38E1-065.12, màu xanh bạc, số khung RLHZC7635JZ056633, số máy JC76E0381688, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Đình H, quy định điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất; bị cáo và bị hại đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 6.000.000 đồng không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Công an huyện Hương Khê;
- Trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Trọng Hùng